**TUẦN 33**

**CHỦ ĐỀ 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC XUẤT**

**Bài 74: KHẢ NĂNG XẢY RA CỦA MỘT SỰ KIỆN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Nhận biết và mô tả được các khả năng xảy ra ( có tính ngẫu nhiên) của một sự kiện khi thực hiện (1 lần ) thí nghiệm đơn giản ví dụ nhận ra được 2 khả năng xảy ra đối với mặt xuất hiện của đồng xu khi tung 1 lần. Nhận ra được 2 khả năng xảy ra đối với màu của quả bóng lấy ra từ hộp kín đựng các quả bóng có 2 màu xanh hoặc đỏ.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:- Nhận biết và mô tả được các khả năng xảy ra (có tính ngẫu nhiên) của một sự kiện khi thực hiện (1 lần ) thí nghiệm đơn giản ví dụ nhận ra được 2 khả năng xảy ra đối với mặt xuất hiện của đồng xu khi tung 1 lần. Nhận ra được 2 khả năng xảy ra đối với màu của quả bóng lấy ra từ hộp kín đựng các quả bóng có 2 màu xanh hoặc đỏ. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,3/ 103 Vở Bài tập Toán. - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/103,104 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1:** - GV gọi HS đọc YC bài và nêu cách làm bài.- GV cho HS làm bài cá nhân rồi chữa bài - Khi chữa bài, GV yêu cầu HS giải thích từng trường hợp.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).Đáp án C- HS TL: BT củng cố khả năng xảy ra của một sự kiện |
| **\* Bài 2:** - GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo.- GV chữa bài và yêu cầu HS giải thích từng câu. - NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách nhận diện khả năng xảy ra của một sự kiện | - HS đọc đề bài.- HS làm bài+ Việt có thể lấy được 2 cái bút xanh+ Việt có thể lấy được 1 bút màu đỏ và 1 màu xanh- HS giải thích cách làm- HS lắng nghe. |
| **\* Bài 3:** - GV hỏi: Bài tập yêu cầu em làm gì?- GV YC HS trao đổi nhóm đôi - Gọi các nhóm báo cáo- GV nhận xét, chốt đáp án đúng | - 1-2 HS nêu yêu cầu bài: - HS trao đổi nhóm đôi- Đại diện 1-2 nhóm trình bày kết quả, nhóm khác nhận xéta/ S b/ Đ c/ S d/ S |
| **\* Bài 4:** - GV hỏi: Bài tập yêu cầu em làm gì?- GV YC HS trao đổi nhóm đôi. GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.- Gọi các nhóm báo cáo- GV nhận xét, chốt đáp án đúng - GV chốt:BT củng cố cách nhận biết khả năng xảy ra của sự kiện | - 1-2 HS nêu yêu cầu bài: - HS trao đổi nhóm đôi- Đại diện 1-2 nhóm trình bày kết quả, nhóm khác nhận xétĐáp án D  |
| **3. HĐ Vận dụng****-** GV tổ chức trò chơi “ **Món quà may mắn**”+ Chuẩn bị 1 hộp kín 3 mặt, mặt trên cùng để hở chỉ lọt 1 bàn tay. Bên trong hộp để sẵn 1 số loại trái cây như 1 quả thanh long, 1 táo, 1 qủa cam. + Cách chơi: người chơi lấy cùng một lúc 2 quả. Đại diện các nhóm dự đoán các trường hợp xảy ra. Nếu khi lấy trùng với dự đoán là thắng cuộc+ Kết thúc: Nhóm nào dự đoán tốt sẽ được nhận luôn phần thưởng trái cây đó.- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các HS khác cổ vũ trò chơi (chú ý không được gợi ý cho người chơi biết) |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, SÁC XUẤT**

**Bài 75: THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM THU THẬP, PHÂN LOẠI GHI CHÉP SỐ LIỆU, ĐỌC BẢNG SỐ LIỆU (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:*** Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

- Thu thập, phân loại, sắp xếp được số liệu thống kê (theo các tiêu chí cho trước) về một số đối tượng thống kê trong trường, lớp.

- Đọc và mô tả được số liệu vào bảng, đưa ra một số nhận xét đơn giản dựa trên câu hỏi trước đó.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ khởi động**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ GV cho HS gieo xúc xắc và đọc thông tin xuất hiện ở mặt trên xúc xắc.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi+ Lớp trưởng gọi bạn lên gieo xúc sắc và đọc thông tin mặt trên xúc sắc.- HS lắng nghe. |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 105 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1:** - GV gọi HS đọc YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi.- Gọi đại diện các nhóm trình bày và yêu câu hS giải thích cách làm- NX, tuyên dương- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- 1-2 HS thảo luận- 2 nhóm báo cáo kết quả.- Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố Thu thập, phân loại, sắp xếp được số liệu thống kê (theo các tiêu chí cho trước) về một số đối tượng thống kê trong trường, lớp. |
| **\* Bài 2:** - GV gọi HS đọc YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm 4- Gọi đại diện các nhóm trình bày và yêu câu hS giải thích cách làm- NX, tuyên dương- GV hỏi: BT củng cố cách Đọc và mô tả được số liệu vào bảng, đưa ra một số nhận xét đơn giản dựa trên câu hỏi trước đó. | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS thảo luận- 2 nhóm báo cáo kết quả.- Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS lắng nghe |
| **3. HĐ Vận dụng**- GV nêu yêu cầu.- Suy nghĩ và tìm cách lập bảng thống kê số liệu về chiều cao của các thành viên trong gia đình. Sau đó tìm ra người cao nhất trong nhà.- Nhận xét, tuyên dương | - HS làm việc cá nhân sau đó chia sẻ trước lớp. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, SÁC XUẤT**

**Bài 75: THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM THU THẬP, PHÂN LOẠI GHI CHÉP SỐ LIỆU, ĐỌC BẢNG SỐ LIỆU (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:*** Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

- Thu thập, phân loại, sắp xếp được số liệu thống kê (theo các tiêu chí cho trước) về một số đối tượng thống kê trong trường, lớp.

- Đọc và mô tả được số liệu vào bảng, đưa ra một số nhận xét đơn giản dựa trên câu hỏi trước đó.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ khởi động**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ GV cho HS chơi trò chơi xì điện kể tên một số món ăn, thức uống, đồ dùng... thường mang theo trong chuyến đi cắm trại.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe. |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS làm bài 1, 2/ 106 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1:** - GV gọi HS đọc YC bài.- Yêu cầu HS quan sát bảng và trả lời miệng.- GV cho HS chữa bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS quan sát bảng và trả lời các câu hỏi. - HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố cách thu thập, phân loại, sắp xếp được số liệu thống kê (theo các tiêu chí cho trước) về một số đối tượng thống kê. |
| **\* Bài 2:** - GV gọi HS đọc YC bài.- Yêu cầu HS quan sát bảng và trả lời miệng.- GV cho HS chữa bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV chốt lại cách thu thập, kiểm đếm. | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS quan sát bảng và trả lời các câu hỏi. - HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS lắng nghe. |
| **3. HĐ Vận dụng**- GV nhận xét và cùng cả lớp bình chọn ra một số bạn tích cực, hoạt động tốt trong tiết học.**-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi gieo xúc sắc để lựa chọn phần quà đối với các bạn vừa được bình chọn. Các số chấm trên mặt xúc xắc tương ứng với các số trên phần quà.- Nhận xét, tuyên dương. | - Bình chọn- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM**

**Bài 76: ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 000, 100 000**

 **(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:*** Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

- Đọc, viết, so sánh được các số trong phạm vi 100 000.

- Viết được các số trong phạm vi 100 000 theo thứ tự từ bé đến lớn và từ lớn đến bé (có không qua 4 số).

- Tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong 4 số đã cho trong phạm vi 100 000.

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến xác định số lớn nhất, số bé nhất có bốn chữ số khác nhau.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động** - GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS làm bài 1, 2,3,4,5/ 107, 108 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1:** - GV gọi HS đọc YC bài.- GV tổ chức trò chơi Ai nhanh ai đúng.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS tham gia trò chơi- HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố cách đọc các số trong phạm vi 10 000, 100 000 |
| **\* Bài 2:** - GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS nối tiếp đọc bài- GV chữa bài và yêu cầu HS giải thích từng câu.- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách viết các số theo quy luật | - HS đọc đề bài.- HS nối tiếp đọc bài- HS giải thích cách làm- HS lắng nghe. |
| **Bài 3: <, >, =**- GV YC HS đọc yêu cầu- Gọi HS nhắc lại cách so sánh các số trong phạm vi 10 000, 100 000- Gọi HS nối tiếp nhau đọc kết quả- GV nhận xét, chốt: BT củng cố cách so sanh các số trong phạm vi 10 000, 100 000 | - HS đọc YC- HS nhắc lại- HS trình bày bài làm – nhận xét- Hs lắng nghe |
| **Bài 4:** - GV YC HS đọc yêu cầu- Gọi HS nêu cách làm- Gọi HS nối tiếp nhau đọc kết quả- GV nhận xét, chốt: BT củng cố cách so sanh các số trong phạm vi 10 000, 100 000 | - HS đọc YC- Em so sánh cân nặng của các con vật để điền được kết quả vào chỗ chấm- HS trình bày bài làm – nhận xét- Hs lắng nghe |
| **Bài 5:**- Gọi HS đọc YC+ Số tròn chục bé nhất có năm chữ số khác nhau là số nào?+ Vậy đường từ nhá Tú đến bưu điện huyện dài bao nhiêu mét?- GV nhẫn xét, chốt đáp án | - HS đọc YC+ 12 340+ 12 340m- HS trình bày bài làm – nhận xét- Hs lắng nghe |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- Yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân những điều mình đã học được.- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS nhắc lại tên bài.- HS nêu cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM**

**Bài 76: ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 000, 100 000**

 **(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:*** Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

- Đọc, viết, so sánh được các số trong phạm vi 100 000.

- Viết được số thành tổng các chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị và ngược lại.

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến xác định số lớn nhất, số bé nhất có bốn chữ số khác nhau.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với dạng toán vận dụng thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ khởi động**- GV yêu cầu học sinh so sánh các số682 … 782; 489 … 729; 190… 637800 … 800; 572 … 517; 378… 371- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lên bảng làm bài- Lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.****Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.- Gv lệnh: HS làm bài 1, 2, 3, 4, 5/108, 109 Vở Bài tập Toán. - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở. - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài- HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:- GV gọi HS chữa lần lượt các bài:**\* Bài 1:** - GV gọi HS đọc YC bài.- Yêu cầu HS trả lời miệng.- GV cho HS chữa bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV hỏi: BT củng cố cho em kiến thức gì? | - 2 -3 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS trả lời các câu hỏi. a) Công ty Sông Cửu Long; Công ty Sông Thaob) Sông Thao, Sông Đà, Sông Hồng; Sông Cửu Long- HS làm bài rồi chữa. Dưới lớp nhận xét, sửa sai (nếu có).- HS TL: BT củng cố so sánh các số trong phạm vi 100 000 |
| **\* Bài 2:** - GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo- Gọi Hs đọc nối tiếp từng ý- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách Viết số thành tổng các chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị  | - HS đọc đề bài.- HS làm bài- HS đọc nối tiếp- HS lắng nghe. |
| **\* Bài3:** - GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài nhóm đôi và tự đổi vở kiểm tra chéo.- GV gọi HS lên bảng chữa bài- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách Viết số thành tổng các chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị | - HS đọc đề bài.- HS làm bài- HS lên bảng, dưới lớp NX- HS lắng nghe. |
| **\* Bài 4:** - GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS nối tiếp đọc kết quả- NX, tuyên dương.- GV chốt lại cách Viết số thành tổng các chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị và ngược lại | - HS đọc đề bài.- HS đọc bài làm- HS NX- HS lắng nghe. |
| **Bài 5:** - YC HS đọc đề bài+ Số lớn nhất có 5 chữ số khác nhau là số nào?+ Số tròn chục lớn nhất có 5 chữ số khác nhau là số nào?- Gọi HS đọc bài làm- Nhận xét, tuyên dương- GV chốt: Các em đã biết tìm được số lớn nhất có 5 chữ số khác nhau và số tròn chục lớn nhất có 5 chữ số khác nhau | - Hs đọc để bài- Hs trả lời- HS đọc bài làm và giải thích cách chọn |
| **3. HĐ Vận dụng**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- Yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân những điều mình đã học được.- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS nhắc lại tên bài.- HS nêu cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |